

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày 26 - 02 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Ông Trần Ngọc Luân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hiền - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 10/2019/TLST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Đặng Văn H, sinh năm 1984 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện U, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn T và bà Lê Thị B; có vợ: Bùi Thị H và 03 con: Lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/11/2002 bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 04/03/2005 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tây (nay là thành phố Hà Nội) xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 12/09/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; ngày 31/12/2013 bị Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; ngày 04/12/2015 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/7/2016); bị bắt, tạm giam ngày 04/12/2018 cho đến nay. (có mặt)

- Bị hại:

Anh Đinh Văn Đ, sinh năm 1972; trú tại: Thôn T, xã TS, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Đào Thị M, sinh năm 1958; trú tại: Số nhà BM, nhóm B, tổ M, phường P, quận H, thành phố Hà Nội. (có mặt)

Anh Nguyễn Xuân H1, sinh năm 1982; trú tại: Thôn P, xã TL, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1984; trú tại: Thôn P, xã TL, huyện K, tỉnh Hà Nam. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ ngày 04 tháng 11 năm 2018, Đặng Văn H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 29Y3-000.97 từ nhà đến xã Ngọc Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để mua gỗ. Khi đi qua thôn T, xã TS, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thấy cửa hàng mua, bán vật liệu xây dựng của anh Đinh Văn Đ không có người trông coi, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H dựng xe trước cửa hàng, đi bộ vào bàn thu ngân phía trong thấy có chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen của anh Đ để trên bàn, liền lấy máy tính giấu vào trong người rồi đi ra nổ máy điều khiển xe mô tô về nhà giấu chiếc máy tính vào buồng ngủ. Đến khoảng 11 giờ ngày 05 tháng 11 năm 2018, H điện thoại cho anh Nguyễn Xuân H1 (là bạn của H) nói “Tao mua được máy tính rồi đấy”, anh H1 trả lời “Bao nhiêu tiền, mày mua ở đâu” H nói “Hai triệu, tao mua ở hiệu cầm đồ ở Đồng Văn mày cứ đưa tao triệu rưỡi nữa là xong” (trước đó H vay của anh H1 500.000đồng), anh H1 nói “Lúc nào mang ra nhà tao vợ tao đưa tiền”, sau đó anh H1 gọi điện cho vợ là chị Nguyễn Thị N nói “Đưa cho H một triệu rưỡi tiền mua máy tính” rồi gọi điện thoại bảo H mang máy tính xách tay đưa cho chị N và nhận số tiền 1.500.000đồng. Sau khi bị mất máy tính xách tay, anh Đ có đơn đề nghị gửi Công an huyện Kim Bảng. Căn cứ tài liệu điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã bắt tạm giam đối với Đặng Văn H và thu giữ vật chứng liên quan.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 03/12/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Kim Bảng kết luận: Theo giá thị trường hiện tại chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen, đã qua sử dụng có giá trị là 5.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSKB ngày 29/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng đã nêu đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đặng Văn H từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/12/2018; ngoài ra còn đề nghị về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố, nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều tuân thủ đúng pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Lời nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 09 giờ 20 ngày 04 tháng 11 năm 2018, tại thôn T, xã TS, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, lợi dụng lúc cửa hàng mua, bán vật liệu xây dựng của anh Đinh Văn Đ không có người trông coi, bị cáo Đặng Văn H đã thực hiện hành vi trộm cắp của anh Đinh Văn Đ 01 chiếc máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS màu đen, đã qua sử dụng có giá trị là 5.000.000đồng.

[3] Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đó là quyền sở hữu về tài sản của công dân. Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ mục đích là nhằm vào sự sơ hở mất cảnh giác của bị hại để lén lút trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu sài cá nhân; thể hiện việc xem thường pháp luật, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn, gây tâm lý hoang mang lo sợ trong nhân dân, nên cần phải xét xử thật nghiêm, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội thêm một thời gian, nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy: Bị cáo có nhân thân rất xấu, đã 05 lần bị Tòa án các cấp xét xử đều về tội Trộm cắp tài sản, mặc dù đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa, rèn luyện bản thân, nay lại tiếp tục phạm tội, nên cần xem xét một cách đầy đủ, toàn diện vụ án để tuyên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không phải chịu. Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố để xét xử bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật

Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; tuy nhiên mức hình phạt tù mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo có phần quá nghiêm khắc, do đó khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, sự độ lượng khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[5] Đối với vợ chồng anh H1, chị N khi mua chiếc máy tính xách tay của bị cáo Đặng Văn H, nhưng anh H1, chị N không biết đây là tài sản do H trộm cắp mà có, nên anh H1, chị N không phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng đã trả lại chiếc máy tính xách tay cho anh Đ. Sau khi nhận lại tài sản bị mất, anh Đ không có yêu cầu gì về việc bồi thường dân sự. Đối với số tiền 2.000.000 đồng anh H1, chị N bỏ ra mua chiếc máy tính của bị cáo, nhưng đã được gia đình bị cáo trả lại cho vợ chồng anh H1, chị N, nay anh H1 chị N không có yêu cầu gì thêm. Do đó trách nhiệm dân sự trong vụ án không đặt ra xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 29Y3-000.97 được xác định là tài sản hợp pháp của bà Đào Thị M cho bị cáo mượn, bà M không biết bị cáo sử dụng chiếc xe của mình làm phương tiện phạm tội, nên cần tuyên trả lại bà M chiếc xe mô tô nêu trên cùng đăng ký xe mô tô. Đối với 01 chiếc áo khoác cũ bằng vải màu đen, kẻ trắng, 01 mũ bảo hiểm cũ màu đỏ, đen, trắng, kiểu mũ nửa đầu có chữ CYBee và 01 đôi dép cũ giả da màu nâu có gắn chữ Bal thu giữ của bị cáo, được xác định là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, nhưng tại phiên tòa bị cáo xác định những tài sản này không còn giá trị sử dụng và đề nghị cho tịch thu, tiêu hủy, nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1 mục I phần A Danh mục án phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/12/2018.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại bà Đào Thị M 01 chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 29Y3-000.97, nhãn hiệu Honda WAVE màu đỏ - đen - bạc. Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc áo khoác

cũ, vải màu đen, kẻ trắng; 01 mũ bảo hiểm cũ màu đỏ, đen, trắng, kiểu mũ nửa đầu có chữ CYBee và 01 đôi dép cũ giả da màu nâu có gắn chữ Bal (Tình trạng, số lượng, loại vật chứng cụ thể như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 29/01/2019).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đặng Văn H phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Trại TGCA tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công TTĐT của Tòa án;
- Lưu: hồ sơ + văn phòng.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký và đóng dấu)

Trần Quang Minh